

Số: 01 /2026/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 07 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 155/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 5021/TTr-STC ngày 10/12/2025;

Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Tháp, gồm:

- Diện tích chuyên dùng thuộc trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức;
- Diện tích chuyên dùng thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp;
- Diện tích công trình sự nghiệp thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp.

2. Quyết định này không áp dụng đối với trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 7 và điểm d, điểm e khoản 2 Điều 11 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi là cơ quan, đơn vị).

2. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định, quyết định, áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị

1. Cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng tại đơn vị mình và các đơn vị thuộc phạm vi quản lý trừ khoản 2, khoản 3 Điều này.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

3. Sở Y tế quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng đối với các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trừ khoản 2, khoản 3 Điều này.

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp

1. Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp trên cơ sở quy định chi tiết hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tại điểm a khoản 2 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP.

2. Trường hợp Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa quy định chi tiết hướng dẫn hoặc chưa quy định chi tiết hướng dẫn đầy đủ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Sau khi Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết hướng dẫn tại điểm a khoản 2 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát để ban hành mới hoặc thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp cho phù hợp với quy định chi tiết hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP tại đơn vị mình và các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 01 năm 2026.

Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

1. Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tiền Giang.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị căn cứ vào phân cấp quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng được phê duyệt tại Quyết định này và thực hiện ban hành quyết định làm cơ sở triển khai hồ sơ thiết kế đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; căn cứ để lập kế hoạch và dự toán ngân sách, giao đầu tư xây dựng, thuê trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp theo đúng quy định.

2. Giao Sở Tài chính tổ chức triển khai thực hiện Quyết định, hướng dẫn, giải đáp khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định trường hợp vượt thẩm quyền.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập cấp Tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế thuộc Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB&QLXLVPHC thuộc Bộ Tư pháp;
- Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII;
- Đoàn ĐBQH đơn vị Tỉnh;
- TT TU;
- TT HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh;
- Các Sở, ngành Tỉnh ;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Trung tâm tin học và Công báo Tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Ủy ban nhân dân xã, phường;
- Lưu VT, NC/KT. Thiện

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Dũng